

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TOÀN CẦU

BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN

Cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2012



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TOÀN CẦU

Địa chỉ: 79 Nguyễn Công Trứ, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

MỤC LỤC

	<u>TRANG</u>
BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	2 - 4
BÁO CÁO KIỂM TOÁN	5 - 6
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN	7 - 8
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH	9
BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ	10
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH	11 - 30

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TOÀN CẦU

79 Nguyễn Công Trứ, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh.

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Chứng khoán Toàn Cầu (gọi tắt “Công ty”) trình bày Báo cáo này cùng với Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2012 đã được kiểm toán.

KHÁI QUÁT VỀ CÔNG TY

Công ty Cổ Phần Chứng Khoán Toàn Cầu được thành lập và hoạt động theo Quyết định số 83/UBCK-GP của Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước cấp ngày 16 tháng 01 năm 2008.

Trong quá trình hoạt động kinh doanh, Công ty đã được Ủy ban Chứng Khoán Nhà Nước cấp các Quyết định thay đổi như sau:

- Quyết định số 30/UBCK-GP ngày 16 tháng 01 năm 2009, chuẩn y việc bổ sung Phòng giao dịch Nguyễn Công Trứ tại địa điểm số 111 Nguyễn Công Trứ, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1;
- Quyết định số 357/UBCK-GP ngày 19 tháng 10 năm 2010, chuẩn y việc chuyển đổi trụ sở chính về 79 Nguyễn Công Trứ, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1;
- Quyết định số 932/UBCK-GP ngày 16 tháng 11 năm 2010, chuẩn y việc chấm dứt hoạt động của phòng giao dịch Nguyễn Công Trứ tại địa điểm số 111 Nguyễn Công Trứ, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1.

• **Vốn pháp định** : 35.000.000.000 VND

• **Vốn điều lệ** : 35.000.000.000 VND

Cơ cấu vốn điều lệ tại ngày 31 tháng 12 năm 2012 như sau:

STT	Tên cổ đông	Số Cổ phần	Tỉ lệ (%)	Số tiền (VND)
1.	Công ty Đầu Tư – Tin học và Tư vấn xây dựng Phương Nam	700.000	20	7.000.000.000
2.	Công ty TNHH Xây Dựng An Cư	700.000	20	7.000.000.000
3.	Ông Mai Văn Công	525.000	15	5.250.000.000
4.	Ông Châu Vinh Quang	525.000	15	5.250.000.000
5.	Ông Nguyễn Bảo Thành	525.000	15	5.250.000.000
6.	Ông Hoàng Biều	525.000	15	5.250.000.000
Tổng Cộng		3.500.000	100	35.000.000.000

• **Trụ sở hoạt động**

Địa chỉ : 79 Nguyễn Công Trứ, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1.

Điện thoại : (84 – 08) 405 0333

Fax : (84 – 08) 405 0111

Mã số thuế : 0305453780

- **Ngành, nghề kinh doanh:** Môi giới chứng khoán và Tư vấn đầu tư chứng khoán.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TOÀN CẦU

79 Nguyễn Công Trứ, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh.

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (Tiếp theo)

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN ĐIỀU HÀNH, QUẢN LÝ

Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong kỳ và cho đến thời điểm lập Báo cáo này bao gồm:

Hội đồng quản trị:

<u>Họ và tên</u>	<u>Chức vụ</u>
Ông Trần Phú Mỹ	Chủ tịch
Ông Châu Vinh Quang	Phó Chủ tịch
Ông Mai Văn Công	Thành viên
Ông Nguyễn Bảo Thành	Thành viên
Ông Hoàng Biều	Thành viên

Ban Tổng Giám đốc

<u>Họ và tên</u>	<u>Chức vụ</u>	<u>Ngày bổ nhiệm</u>	<u>Ngày bãi nhiệm</u>
Ông Nguyễn Thế Nhiên	Tổng Giám đốc	22/06/2010	
Ông Nguyễn Mạnh Toàn	Phó Tổng Giám đốc	22/06/2010	
Ông Trần Quang Đông	Kế toán Trưởng	01/04/2008	
Bà Nguyễn Thị Cảnh	Phụ trách kế toán		

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Tình hình tài chính tại ngày 31 tháng 12 năm 2012 và kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính kết thúc cùng ngày của Công ty được trình bày trong Báo cáo tài chính đính kèm Báo cáo này (từ trang 7 đến trang 30).

SỰ KIỆN PHÁT SINH SAU NGÀY KẾT THÚC NĂM TÀI CHÍNH

Ngày 17 tháng 01 năm 2013, Công ty đã chuyển trụ sở về địa điểm mới tại số 85 đường Nguyễn Hữu Cầu, Phường Tân Định, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh nhưng Công ty chưa được Ủy Ban Chứng khoán cấp các quyết định chuẩn y việc thay đổi địa điểm trụ sở mới.

Ngoài sự kiện nêu trên, Ban Tổng Giám đốc Công ty khẳng định không có sự kiện nào phát sinh sau ngày 31 tháng 12 năm 2012 cho đến thời điểm lập báo cáo này mà chưa được xem xét điều chỉnh số liệu hoặc công bố trong Báo cáo tài chính.

KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Đất Việt (Vietland) đã kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2012, Vietland bày tỏ nguyện vọng tiếp tục được chỉ định là kiểm toán viên độc lập của Công ty.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TOÀN CẦU

79 Nguyễn Công Trứ, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh.

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (Tiếp theo)

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về các Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong việc lập các Báo cáo tài chính này, Ban Tổng Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các phán đoán và các ước tính hợp lý và thận trọng;
- Công bố các Chuẩn mực kế toán phải tuân theo trong các vấn đề trọng yếu được công bố và giải trình trong các Báo cáo tài chính;
- Lập các Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể giả định rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục.

Ban Tổng Giám đốc Công ty đảm bảo rằng, Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên khi lập Báo cáo tài chính; các sổ kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tại bất kỳ thời điểm nào, với mức độ chính xác hợp lý tình hình tài chính của Công ty và Báo cáo tài chính được lập tuân thủ các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan tại Việt Nam.

Ban Tổng Giám đốc Công ty cũng chịu trách nhiệm bảo vệ an toàn tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

CÔNG BỐ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Theo ý kiến của Ban Tổng Giám đốc, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2012, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan tại Việt Nam.

Thay mặt và đại diện Ban Tổng Giám đốc



NGUYỄN THẾ NHIÊN – Tổng Giám đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 03 năm 2013

BÁO CÁO KIỂM TOÁN

VỀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH

CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2012 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TOÀN CẦU

**Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TOÀN CẦU**

Chúng tôi đã thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Chứng Khoán Toàn Cầu bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2012, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, được lập ngày 18 tháng 03 năm 2013, từ trang 7 đến trang 30 kèm theo.

Việc lập và trình bày Báo cáo tài chính này thuộc trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc Công ty. Trách nhiệm của Chúng tôi là đưa ra ý kiến về các Báo cáo này dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán.

Cơ sở ý kiến

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu công việc kiểm toán phải được lập kế hoạch và thực hiện để có sự đảm bảo hợp lý rằng các Báo cáo tài chính không còn chứa đựng các sai sót trọng yếu. Chúng tôi đã thực hiện việc kiểm tra theo phương pháp chọn mẫu và áp dụng các thử nghiệm cần thiết, kiểm tra các bằng chứng xác minh những thông tin trong Báo cáo tài chính; đánh giá việc tuân thủ các chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành, các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng, các ước tính và xét đoán quan trọng của Ban Tổng Giám đốc cũng như cách trình bày tổng thể Báo cáo tài chính. Chúng tôi tin rằng công việc kiểm toán đã cung cấp những cơ sở hợp lý cho ý kiến của chúng tôi.

Hạn chế của cuộc kiểm toán

Do hạn chế từ phía Công ty, Kiểm toán viên không tham gia chứng kiến kiểm kê tiền mặt và tài sản cố định tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2012, cũng như không có điều kiện áp dụng các phương pháp thay thế khác. Vì vậy, Chúng tôi không có đủ cơ sở để xác định tính chính xác của số lượng và giá trị tiền mặt và tài sản cố định nêu trên.

Cho đến thời điểm phát hành báo cáo này, Chúng tôi không có đầy đủ hồ sơ, tài liệu để xác định khả năng thu hồi của khoản công nợ phải thu khách hàng (*Xem thuyết minh V.2*) và thư xác nhận của các khoản phải trả hộ cổ tức, gốc và lãi trái phiếu do thu hộ của Công ty (*Xem thuyết minh V.16*).

Đồng thời, Chúng tôi cũng không có đủ hồ sơ, tài liệu để xác định tính hợp lý của các khoản tạm ứng phát sinh trong năm và khoản tạm ứng còn phải thu tại ngày 31 tháng 12 năm 2012 của bà Lê Thị Kim Liên (*Xem thuyết minh V.6*).

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến Chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của những hạn chế nêu trên (nếu có) đến một số chỉ tiêu trên Báo cáo tài chính, các chỉ tiêu còn lại trên Báo cáo tài chính đề cập đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Chứng khoán Toàn Cầu tại ngày 31 tháng 12 năm 2012, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan tại Việt Nam.

BÁO CÁO KIỂM TOÁN (tiếp theo)

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 03 năm 2013



VĂN NAM HẢI - Phó Giám đốc
Chứng chỉ Kiểm toán viên số: 0832/KTV

VÕ THỊ THU HƯƠNG - Kiểm toán viên
Chứng chỉ Kiểm toán viên số: 0455/KTV

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu Vietland

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TOÀN CẦU

79 Nguyễn Công Trứ, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2012

Mẫu B 01a-DN

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		52.264.574.361	91.405.113.639
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	2.383.608.654	24.600.915.142
Tiền	111		2.383.608.654	24.600.915.142
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		43.106.460.325	66.440.573.115
1. Phải thu khách hàng	131	V.2	43.396.479.958	65.672.495.928
2. Trả trước cho người bán	132	V.3	67.608.000	67.608.000
3. Các khoản phải thu khác	133	V.4	2.555.295	1.241.031.729
4. Dự phòng phải thu khó đòi	134	V.5	(360.182.928)	(540.562.542)
IV. Hàng tồn kho	140		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		6.774.505.382	363.625.382
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		-	-
2. Tài sản ngắn hạn khác	158	V.6	6.774.505.382	363.625.382
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	200		4.530.461.052	5.403.709.607
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
II. Tài sản cố định	220		3.837.649.415	4.613.999.341
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.7	2.811.607.150	3.436.429.024
Nguyên giá	222		5.613.161.151	5.613.161.151
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(2.801.554.001)	(2.176.732.127)
2. Tài sản cố định vô hình	227	V.8	1.026.042.265	1.177.570.317
Nguyên giá	228		1.515.280.520	1.515.280.520
Giá trị hao mòn lũy kế	229		(489.238.255)	(337.710.203)
III. Bất động sản đầu tư	240		-	-
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		-	-
V. Tài sản dài hạn khác	260		692.811.637	789.710.266
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.9	185.695.753	302.905.185
2. Tiền nộp quỹ hỗ trợ thanh toán	263	V.10	507.115.884	486.805.081
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		56.795.035.413	96.808.823.246

Báo cáo này là một bộ phận hợp thành của Báo cáo tài chính và phải được đọc kèm với Thuyết minh Báo cáo tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TOÀN CẦU

79 Nguyễn Công Trứ, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - NỢ PHẢI TRẢ	300		25.425.440.798	67.011.571.904
I. Nợ ngắn hạn	310		25.425.440.798	67.011.571.904
1. Vay và nợ ngắn hạn	311	V.11	20.140.000.000	39.622.000.000
2. Phải trả người bán	312	V.12	659.294.379	10.800.000
4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	V.13	415.423.012	312.363.460
5. Phải trả người lao động	315		28.338.103	-
6. Chi phí phải trả	316	V.14	-	212.163.258
7. Phải trả hoạt động giao dịch chứng khoán	320	V.15	1.272.085.598	219.424.127
8. Phải trả hộ cổ tức, gốc và lãi trái phiếu	321	V.16	670.042.475	672.479.658
9. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	329	V.17	2.240.257.231	25.962.341.401
II. Nợ dài hạn	330		-	-
B - NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		31.369.594.615	29.797.251.342
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.18	31.369.594.615	29.797.251.342
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411		35.000.000.000	35.000.000.000
2. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối/ (Lỗ lũy kế)	420		(3.630.405.385)	(5.202.748.658)
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		56.795.035.413	96.808.823.246

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số dư 30/06/2012	Số dư 01/01/2012
Nợ khó đòi đã xử lý	004			-
Chứng khoán lưu ký	006		744.756.140.000	1.786.679.590.703
Trong đó:				
Chứng khoán giao dịch	007		155.741.380.000	35.240.703
Chứng khoán giao dịch của khách hàng trong nước	009		155.741.380.000	35.240.703
Chứng khoán tạm ngừng giao dịch	012		15.000.000.000	116.214.000.000
Chứng khoán tạm ngừng giao dịch của khách hàng trong nước	014		15.000.000.000	116.214.000.000
Chứng khoán cầm cố	017		573.699.760.000	1.663.780.350.000
Chứng khoán cầm cố của khách hàng trong nước	019		573.699.760.000	1.663.780.350.000
Chứng khoán chờ thanh toán	027		315.000.000	6.650.000.000
Chứng khoán chờ thanh toán của khách hàng trong nước	029		315.000.000	6.650.000.000
			768.626.140.000	

Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 03 năm 2013



NGUYỄN THỊ NHÌEN

Tổng Giám đốc

NGUYỄN THỊ CẢNH

Phụ trách kế toán

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TOÀN CẦU

79 Nguyễn Công Trứ, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Năm 2012

Mẫu B 02a-DN

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1 Doanh thu	01	VI.1	16.421.340.460	17.006.201.601
Trong đó:				
- Doanh thu hoạt động môi giới chứng khoán	01.1		2.513.315.675	1.156.401.968
- Doanh thu hoạt động tư vấn	01.5		-	14.000.000
- Doanh thu khác	01.9		13.908.024.785	15.835.799.633
2 Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3 Doanh thu thuần về hoạt động kinh doanh	10		16.421.340.460	17.006.201.601
4 Chi phí hoạt động kinh doanh	11	VI.2	8.830.875.164	9.085.046.563
5 Lợi nhuận gộp của hoạt động kinh doanh	20		7.590.465.296	7.921.155.038
9 Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	VI.3	6.018.122.023	7.609.028.952
10 Lợi nhuận (lỗ) thuần từ hoạt động kinh doanh	30		1.572.343.273	312.126.086
11 Thu nhập khác	31		-	8.200.000
12 Chi phí khác	32		-	-
13 Lợi nhuận (lỗ) khác	40		-	8.200.000
14 Tổng lợi nhuận (lỗ) kế toán trước thuế	50		1.572.343.273	320.326.086
15 Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51		-	-
16 Thu nhập/ (Chi phí) thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17 Lợi nhuận (lỗ) sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		1.572.343.273	320.326.086
18 Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.4	449	92

Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 03 năm 2013



NGUYỄN THẾ NHIÊN

Tổng Giám đốc

NGUYỄN THỊ CẢNH

Phụ trách kế toán

Báo cáo này là một bộ phận hợp thành của Báo cáo tài chính và phải được đọc kèm với Thuyết minh Báo cáo tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TOÀN CẦU

79 Nguyễn Công Trứ, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp gián tiếp)

Năm 2012

Mẫu B 03a-DN

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
Lợi nhuận trước thuế	01		1.572.343.273	320.326.086
Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định	02		776.349.926	377.556.486
- Lãi từ hoạt động đầu tư	05		(180.149.387)	(107.907.694)
- Chi phí lãi vay	06		7.326.721.465	3.498.991.785
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		9.495.265.277	4.088.966.663
- Tăng các khoản phải thu	09		16.902.921.987	(33.131.595.644)
- Giảm các khoản phải trả (không kể thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11		(22.104.131.106)	(35.880.504.253)
- Tăng chi phí trả trước	12		117.209.432	(51.922.410)
- Tiền lãi vay đã trả	13		(7.326.721.465)	(2.892.610.674)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		(2.915.455.875)	(67.867.666.318)
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
- Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		-	(641.569.224)
- Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-	(7.800.000.000)
- Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		-	15.790.000.000
- Tiền thu lãi tiền gửi, cổ tức	27		180.149.387	107.907.694
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		180.149.387	7.456.338.470
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
- Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33		3.737.000.000	75.860.000.000
- Tiền chi trả nợ gốc vay	34		(23.219.000.000)	(38.900.000.000)
- Tiền chi trả nợ thuê tài chính	35		-	-
- Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		-	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(19.482.000.000)	36.960.000.000
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		(22.217.306.488)	(23.451.327.848)
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60		24.600.915.142	24.418.744.664
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	V.1	2.383.608.654	967.416.816

Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 03 năm 2013

NGUYỄN THẾ NHIÊN
Tổng Giám đốc

NGUYỄN THỊ CẢNH
Phụ trách kế toán

Báo cáo này là một bộ phận hợp thành của Báo cáo tài chính và phải được đọc kèm với Thuyết minh Báo cáo tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TOÀN CẦU

Địa chỉ: 79 Nguyễn Công Trứ, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Mẫu B 09a-DN

Thuyết minh này là một bộ phận không thể tách rời và phải được đọc kèm với Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012 của Công ty Cổ phần Chứng Khoán Toàn Cầu (gọi tắt là "Công ty").

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. **Hình thức sở hữu vốn** : Công ty cổ phần
2. **Lĩnh vực kinh doanh** : Dịch vụ
3. **Ngành, nghề kinh doanh** : Môi giới chứng khoán, tư vấn đầu tư chứng khoán
4. **Nhân viên**

Số lượng nhân viên của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2012 là 20 người.

II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG

1. Niên độ kế toán

Niên độ kế toán của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

Năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012 là năm tài chính thứ 5 của Công ty

2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong ghi chép kế toán và nguyên tắc, phương pháp chuyển đổi các đồng tiền khác

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là đồng Việt Nam (VND).

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Chế độ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng Chế độ kế toán Doanh nghiệp được ban hành theo Quyết định số 15/QĐ-BTC ban hành ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, Thông tư số 95/2008/TT-BTC ngày 24 tháng 10 năm 2008 của Bộ Tài chính về "Hướng dẫn kế toán đối với Công ty chứng khoán", Thông tư số 244/2009/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2009 của Bộ Tài chính về "Hướng dẫn sửa đổi, bổ sung Chế độ kế toán Doanh nghiệp", Thông tư số 162/2010/TT-BTC ngày 20 tháng 10 năm 2010 về "Hướng dẫn sửa đổi, bổ sung Thông tư 95/2008/TT-BTC ngày 24 tháng 10 năm 2008", các Chuẩn mực kế toán Việt Nam do Bộ Tài chính ban hành và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thực hiện kèm theo.

2. Tuyên bố về việc tuân thủ Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ đầy đủ yêu cầu của các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TOÀN CẦU

Địa chỉ: 79 Nguyễn Công Trứ, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

3. Hình thức sổ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng hình thức nhật ký chung.

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính kèm theo được trình bày theo nguyên tắc giá gốc và phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Hệ thống kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành khác về kế toán tại Việt Nam.

2. Ước tính kế toán

Việc lập Báo cáo tài chính tuân thủ theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Hệ thống kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan tại Việt Nam yêu cầu Ban Tổng Giám đốc có những ước tính và giả định ảnh hưởng đến số liệu về công nợ, tài sản và việc trình bày các khoản công nợ và tài sản tiềm tàng tại ngày kết thúc kỳ báo cáo cũng như các số liệu về doanh thu và chi phí trong suốt kỳ báo cáo. Số liệu phát sinh thực tế có thể khác với các ước tính, giả định đặt ra.

3. Công cụ tài chính

Ghi nhận ban đầu

Tài sản tài chính

Tài sản tài chính được phân loại một cách phù hợp cho mục đích thuyết minh trong Báo cáo tài chính bao gồm các nhóm: tài sản tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn, các khoản cho vay và phải thu, tài sản tài chính sẵn sàng để bán. Việc phân loại các tài sản tài chính này phụ thuộc vào bản chất và mục đích của tài sản tài chính và được quyết định tại thời điểm ghi nhận ban đầu.

Tại thời điểm ghi nhận ban đầu, tài sản tài chính được xác định theo giá mua/chi phí phát hành cộng các chi phí phát sinh khác liên quan trực tiếp đến việc mua, phát hành tài sản tài chính đó.

Tài sản tài chính của Công ty gồm tiền và các khoản tương đương tiền, các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn và dài hạn, các khoản phải thu khách hàng và phải thu khác, khoản ký quỹ ngắn hạn và dài hạn.

Nợ phải trả tài chính

Nợ phải trả tài chính được phân loại một cách phù hợp cho mục đích thuyết minh trong Báo cáo tài chính bao gồm các nhóm: nợ phải trả tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, các khoản nợ phải trả tài chính được xác định theo giá trị phân bổ. Việc phân loại các khoản nợ tài chính phụ thuộc vào bản chất và mục đích của khoản nợ tài chính và được quyết định tại thời điểm ghi nhận ban đầu.

Tại thời điểm ghi nhận ban đầu, các khoản nợ phải trả tài chính được xác định theo giá phát hành cộng các chi phí liên quan trực tiếp đến việc phát hành nợ tài chính đó.

Nợ phải trả tài chính của Công ty bao gồm các khoản phải trả người bán, chi phí phải trả và các khoản trả khác.

Đánh giá lại sau lần ghi nhận ban đầu

Hiện tại, chưa có quy định về đánh giá lại công cụ tài chính sau khi ghi nhận ban đầu.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TOÀN CẦU

Địa chỉ: 79 Nguyễn Công Trứ, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

9. Nguyên tắc ghi nhận doanh thu

Doanh thu được ghi nhận khi kết quả giao dịch dịch vụ được xác định một cách đáng tin cậy và Công ty có khả năng thu được các lợi ích kinh tế từ giao dịch này.

Doanh thu môi giới mua và bán chứng khoán được ghi nhận tại ngày phát sinh giao dịch, khi nghiệp vụ giao dịch chứng khoán đã khớp lệnh, đồng thời xuất hóa đơn giá trị gia tăng;

Doanh thu tiền lãi ngân hàng, lãi cổ tức được ghi nhận theo thông báo của bên còn lại;

Doanh thu tiền lãi hỗ trợ mua bán chứng khoán căn cứ vào hợp đồng với nhà đầu tư.

10. Nguyên tắc ghi nhận chi phí

Chi phí được ghi nhận theo thực tế phát sinh trên nguyên tắc phù hợp với doanh thu trong kỳ.

11. Thuế

Thuế thu nhập doanh nghiệp thể hiện tổng giá trị của số thuế phải trả hiện tại và số thuế hoãn lại.

Số thuế hiện tại phải trả được tính dựa trên thu nhập chịu thuế trong năm. Thu nhập chịu thuế khác với lợi nhuận thuần được trình bày trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh vì thu nhập chịu thuế không bao gồm các khoản thu nhập hay chi phí tính thuế hoặc được khấu trừ trong các năm khác (bao gồm cả lỗ mang sang, nếu có) và ngoài ra không bao gồm các chi tiêu không chịu thuế hoặc không được khấu trừ.

Việc xác định thuế thu nhập của Công ty căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên, những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và việc xác định sau cùng về thuế thu nhập doanh nghiệp tùy thuộc vào kết quả kiểm tra của cơ quan thuế có thẩm quyền.

Trong năm, hoạt động kinh doanh của đơn vị có lãi, do thực hiện chuyển lỗ của các năm trước nên đơn vị không phát sinh thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp.

Các loại thuế khác được áp dụng theo các luật thuế hiện hành tại Việt Nam.

12. Các bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

1. Tiền và các khoản tương đương tiền

	Đơn vị tính: VND	
	Số cuối năm	Số đầu năm
Tiền mặt	951.882	3.670.545
Tiền gửi ngân hàng	2.382.656.772	24.597.244.597
Cộng	2.383.608.654	24.600.915.142

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TOÀN CẦU

Địa chỉ: 79 Nguyễn Công Trứ, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**2. Phải thu khách hàng**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Tạ Duy Toàn	12.488.213.140	10.055.974.571
Mai Chi Mai	-	8.811.849.812
Nguyễn Thị Kim Sương	2.982.346.267	19.047.065.454
Võ Ngọc Bảo Trân	5.735.778.664	6.776.195.822
Nguyễn Thị Kê	4.808.177.239	3.871.723.481
Lê Anh Tuấn	3.239.752.794	2.669.723.712
Nguyễn Thị Kim Liên	2.995.673.582	4.133.482.034
Dương Quỳnh Anh	1.277.233.791	1.054.811.231
Võ Quang Hiếu	3.405.934.529	2.797.210.035
Nguyễn Thị Phương Lan	69.470.000	-
Phải thu khác	6.393.899.952	6.454.459.776
Cộng (*)	43.396.479.958	65.672.495.928

(*): Các khoản công nợ chưa xác định được khả năng thu hồi

Trong đó:

Các khoản phải thu khách hàng	362.044.928	292.574.928
Các khoản phải thu từ nhà đầu tư	43.034.435.030	65.379.921.000

3. Trả trước cho người bán

Khách hàng khác	67.608.000	67.608.000
Cộng (*)	67.608.000	67.608.000

(*) Khoản công nợ không chi tiết rõ đối tượng từ các năm trước

4. Các khoản phải thu khác

Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế nộp thừa	2.555.295	32.617.124
Phải thu khác	-	1.208.414.605
Ông Nguyễn Mạnh Toàn (*)	-	1.081.125.083
Khác (**)	-	127.289.522
Cộng	2.555.295	1.241.031.729

(*): Chưa nhận được thư xác nhận

(**): Khoản phải thu nhà đầu tư phát sinh từ năm 2011 chưa rõ đối tượng.

5. Dự phòng nợ phải thu khó đòi

Ông Trần Phú Mỹ	-	540.562.542
Trả trước cho người bán	67.608.000	-
Nguyễn Thị Kim Sương	109.015.928	-
Khách hàng khác	183.559.000	-
Cộng	360.182.928	540.562.542

Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TOÀN CẦU

Địa chỉ: 79 Nguyễn Công Trứ, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**6. Tài sản ngắn hạn**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Ký quỹ ngắn hạn	348.845.382	348.845.382
Tạm ứng nhân viên (**)	6.425.660.000	14.780.000
<i>Lê Thị Kim Liên</i>	<i>6.371.140.000</i>	-
<i>Nguyễn Mạnh Toàn (*)</i>	<i>49.740.000</i>	-
<i>Khác (*), (***)</i>	<i>4.780.000</i>	<i>14.780.000</i>
Cộng	6.774.505.382	363.625.382

(*) Tổng giá trị công nợ chưa nhận được thư xác nhận: 54.520.000 VND

(**) Công nợ tạm ứng không xác định được lý do tạm ứng

(***) Khoản tạm ứng từ các năm trước không chi tiết được đối tượng.

7. Tài sản cố định hữu hình

	Máy móc thiết bị	Thiết bị quản lý	Cộng
I. Nguyên giá			
1. Số đầu năm	5.156.572.936	456.588.215	5.613.161.151
2. Tăng trong kỳ	-	-	-
3. Giảm trong kỳ	-	-	-
4. Số cuối năm	5.156.572.936	456.588.215	5.613.161.151
II. Giá trị hao mòn lũy kế			
1. Số đầu năm	1.992.050.917	184.681.210	2.176.732.127
2. Tăng trong kỳ	538.867.982	85.953.892	624.821.874
3. Giảm trong kỳ	-	-	-
4. Số cuối năm	2.530.918.899	270.635.102	2.801.554.001
III. Giá trị còn lại			-
1. Số đầu năm	3.164.522.019	271.907.005	3.436.429.024
2. Số cuối năm	2.625.654.037	185.953.113	2.811.607.150

8. Tài sản vô hình

	Phần mềm máy tính	Tài sản cố định vô hình khác	Cộng
I. Nguyên giá			
1. Số đầu năm	459.355.520	1.055.925.000	1.515.280.520
2. Tăng trong kỳ	-	-	-
3. Giảm trong kỳ	-	-	-
4. Số cuối năm	459.355.520	1.055.925.000	1.515.280.520
II. Giá trị hao mòn lũy kế			
1. Số đầu năm	172.258.330	165.451.873	337.710.203
2. Tăng trong kỳ	45.935.552	105.592.500	151.528.052
3. Giảm trong kỳ	-	-	-

Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TOÀN CẦU

Địa chỉ: 79 Nguyễn Công Trứ, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

	Phần mềm máy tính	Tài sản cố định vô hình khác	Cộng
4. Số cuối năm	218.193.882	271.044.373	489.238.255
III. Giá trị còn lại			
1. Số đầu năm	287.097.190	890.473.127	1.177.570.317
2. Số cuối năm	241.161.638	784.880.627	1.026.042.265

9. Chi phí trả trước dài hạn

	Số đầu năm	Tăng trong kỳ	Kết chuyển vào chi phí	Số cuối năm
Chi phí sửa chữa	252.939.395	-	91.184.004	161.755.391
Chi phí trang trí nội thất	49.965.790	-	26.025.428	23.940.362
Cộng	302.905.185	-	117.209.432	185.695.753

10. Tiền nộp quỹ hỗ trợ thanh toán

	Số cuối năm	Số đầu năm
Tiền nộp ban đầu	486.805.081	338.109.882
Tiền nộp bổ sung hàng năm	20.310.803	132.935.002
Tiền lãi phân bổ hàng năm	-	15.760.197
Cộng	507.115.884	486.805.081

11. Vay và nợ ngắn hạn

	Số đầu năm	Vay trong kỳ	Thanh toán trong kỳ	Số cuối năm
Vay ngắn hạn ngân hàng	39.622.000.000	3.200.000.000	101.625.000	42.720.375.000
Ngân hàng NN & PTNT CN Bình Thạnh	30.350.000.000	3.737.000.000	13.947.000.000	20.140.000.000
Ngân hàng SHB	9.272.000.000	-	9.272.000.000	-
Cộng (*)	39.622.000.000	3.737.000.000	23.219.000.000	20.140.000.000

(*) Chưa nhận được thư xác nhận đối với khoản vay ngân hàng NN & PTNT CN Bình Thạnh. Trong năm Công ty có ký hợp đồng số 01/2012/HĐTD/VGS ngày 13 tháng 11 năm 2012 về việc bà Vũ Thị Hạnh chịu trách nhiệm tất toán khoản vay này với Ngân hàng Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn CN Bình Thạnh.

Ngân hàng NN & PTNT CN Bình Thạnh

Hợp đồng : Căn cứ từng hợp đồng tín dụng kèm hợp đồng cầm cố giấy tờ có giá.
 Thời hạn vay : 1 - 3 tháng.
 Mục đích vay : Kinh doanh.
 Lãi suất : 11,5% – 14,5%, xác định theo từng khế ước nhận nợ.
 Tài sản đảm bảo : Các loại giấy tờ có giá theo từng hợp đồng.

Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TOÀN CẦU

Địa chỉ: 79 Nguyễn Công Trứ, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**12. Phải trả người bán**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Nguyễn Thị Phương Lan	46.970.000	-
Mai Chi Mai	601.524.379	-
Khách hàng khác	10.800.000	10.800.000
Cộng (*)	659.294.379	10.800.000

(*) Tổng giá trị công nợ chưa nhận được thư xác nhận: 659.294.379 VND

13. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

Chỉ tiêu	Số đầu năm	Số phải nộp trong năm	Số đã nộp trong năm	Số cuối năm
Thuế GTGT hàng bán nội địa	80.163.392	-	-	80.163.392
Thuế thu nhập cá nhân	232.200.068	390.677.981	287.618.429	335.259.620
Các loại thuế khác	-	3.000.000	3.000.000	-
<i>Thuế môn bài</i>	-	<i>3.000.000</i>	<i>3.000.000</i>	-
Cộng	312.363.460	393.677.981	290.618.429	415.423.012

- **Thuế giá trị gia tăng**

Công ty áp dụng Luật thuế giá trị gia tăng hiện hành.

- Phương pháp tính thuế : Phương pháp khấu trừ

- Thuế suất áp dụng :

Hoạt động ứng trước tiền bán chứng khoán : 10%

Hoạt động môi giới chứng khoán, tư vấn : Không chịu thuế

- **Thuế thu nhập doanh nghiệp**

Xem thuyết minh V.11

- **Các loại thuế khác**

Công ty kê khai và nộp theo các qui định hiện hành.

14. Chi phí phải trả

Chi phí lãi vay nhà đầu tư	-	212.163.258
Cộng	-	212.163.258

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TOÀN CẦU

Địa chỉ: 79 Nguyễn Công Trứ, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**15. Phải trả hoạt động giao dịch chứng khoán**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Phải trả trung tâm lưu ký chứng khoán	212.360.027	219.424.127
Phải trả khoản tiền gửi của nhà đầu tư	1.059.725.571	-
- Lê Quang Danh	76.885.261	-
- Trần Quang Đông	99.572.581	-
- Nhâm Hữu Hải	123.317.282	-
- Trần Thanh Bình	87.166.256	-
- Kanehoshi Rie	76.085.208	-
- Quỹ ITA vì tương lai	66.820.868	-
- Nguyễn Đức Hùng	77.311.097	-
- Khách hàng khác	452.567.018	-
Cộng	1.272.085.598	219.424.127

16. Phải trả hộ cổ tức, gốc và lãi trái phiếu

Phải trả hộ cổ tức, gốc và lãi trái phiếu	670.042.475	672.479.658
Cộng	670.042.475	672.479.658

17. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác

Kinh phí công đoàn	39.899.843	23.787.383
Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế	-	-
Các khoản phải trả, phải nộp khác	2.200.357.388	14.140.887.388
<i>Phải trả chi phí trước thành lập - Nguyễn Ngọc Thắng</i>	<i>124.780.000</i>	<i>124.780.000</i>
<i>Trần Phú Mỹ</i>	<i>2.006.107.388</i>	<i>14.010.000.000</i>
<i>Phải trả khác</i>	<i>69.470.000</i>	<i>6.107.388</i>
Tiền ký quỹ nhà đầu tư	-	11.797.666.630
Cộng	2.240.257.231	25.962.341.401

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TOÀN CẦU

Địa chỉ: 79 Nguyễn Công Trứ, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

18. Vốn chủ sở hữu

Tình hình tăng, giảm vốn chủ sở hữu

	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối (Lỗ lũy kế)	Cộng
Số đầu năm	35.000.000.000	(5.202.748.658)	29.797.251.342
Lợi nhuận năm 2012	-	1.572.343.273	1.572.343.273
Số cuối năm	35.000.000.000	(3.630.405.385)	31.369.594.615

Chi tiết vốn đầu tư của chủ sở hữu

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Tỷ lệ sở hữu (%)	Cổ phiếu thưởng	Tỷ lệ sở hữu (%)	Cổ phiếu thưởng
Công ty Đầu Tư – Tin học và Turán xây dựng Phương Nam	20,00	700.000	20,00	700.000
Công ty TNHH Xây Dựng An Cư	20,00	700.000	20,00	700.000
Ông Mai Văn Công	15,00	525.000	15,00	525.000
Ông Châu Vinh Quang	15,00	525.000	15,00	525.000
Ông Nguyễn Bảo Thành	15,00	525.000	15,00	525.000
Ông Hoàng Biều	15,00	525.000	15,00	525.000
Cộng	100,00	3.500.000	100,00	3.500.000
		35.000.000.000		35.000.000.000

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TOÀN CẦU

Địa chỉ: 79 Nguyễn Công Trứ, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**Cổ phiếu**

	Cuối năm	Đầu năm
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	3.500.000	3.500.000
Số lượng cổ phiếu đã chào bán ra công chúng	3.500.000	3.500.000
<i>Cổ phiếu phổ thông</i>	<i>3.500.000</i>	<i>3.500.000</i>
<i>Cổ phiếu ưu đãi</i>	<i>-</i>	<i>-</i>
Số lượng cổ phiếu được mua lại	-	-
<i>Cổ phiếu phổ thông</i>	<i>-</i>	<i>-</i>
<i>Cổ phiếu ưu đãi</i>	<i>-</i>	<i>-</i>
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	3.500.000	3.500.000
<i>Cổ phiếu phổ thông</i>	<i>3.500.000</i>	<i>3.500.000</i>
<i>Cổ phiếu ưu đãi</i>	<i>-</i>	<i>-</i>

Mệnh giá cổ phiếu phổ thông đang lưu hành là 10.000 đồng/ cổ phần.

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**1. Doanh thu**

	Năm nay	Năm trước
Doanh thu hoạt động môi giới chứng khoán	2.467.315.675	1.874.600.335
Doanh thu hoạt động tư vấn	116.216.916	14.000.000
Doanh thu khác	13.837.807.869	15.117.601.266
<i>Doanh thu ứng trước tiền bán</i>	<i>13.657.658.482</i>	<i>112.082.208</i>
<i>Doanh thu hỗ trợ vốn</i>	<i>-</i>	<i>12.746.034.020</i>
<i>Doanh thu hỗ trợ nội bộ</i>	<i>-</i>	<i>2.094.965.976</i>
<i>Doanh thu khác</i>	<i>180.149.387</i>	<i>164.519.062</i>
Cộng	16.421.340.460	17.006.201.601

2. Chi phí hoạt động kinh doanh

Phí giao dịch chứng khoán	1.504.153.699	1.548.797.171
Chi phí hoạt động vốn kinh doanh	7.326.721.465	7.536.249.392
Cộng	8.830.875.164	9.085.046.563

3. Chi phí quản lý doanh nghiệp

Chi phí nhân viên quản lý	2.045.525.361	2.462.129.995
Chi phí dụng cụ, đồ dùng	502.779.465	521.678.416
Chi phí khấu hao	776.349.926	765.731.445
Thuế, phí và lệ phí	3.000.000	4.000.000
Chi phí dự phòng	360.182.928	540.562.542
Chi phí thuê nhà	1.506.217.982	1.477.188.991
Chi phí dịch vụ mua ngoài	139.401.928	-
Chi phí bằng tiền khác	684.664.433	1.837.737.563
Cộng	6.018.122.023	7.609.028.952

Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TOÀN CẦU

Địa chỉ: 79 Nguyễn Công Trứ, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**4. Lãi cơ bản trên cổ phiếu**

	Năm 2012	Năm 2011
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp	1.572.343.273	320.326.086
Các điều chỉnh để xác định lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông	-	-
Lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông	1.572.343.273	320.326.086
Cổ phiếu phổ thông lưu hành bình quân trong kỳ (*)	3.500.000	3.500.000
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	449	92
(*) Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong kỳ được tính như sau:		
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành đầu năm	3.500.000	3.500.000
Ảnh hưởng của cổ phiếu phổ thông mua lại	-	-
Ảnh hưởng của cổ phiếu phổ thông phát hành trong kỳ	-	-
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong kỳ	3.500.000	3.500.000

5. Chi phí sản xuất theo yếu tố

	Năm nay	Năm trước
Chi phí nhân viên	2.045.525.361	2.462.129.995
Chi phí dụng cụ, đồ dùng	502.779.465	521.678.416
Chi phí khấu hao tài sản cố định	776.349.926	765.731.445
Thuế, phí và lệ phí	3.000.000	4.000.000
Chi phí dự phòng	360.182.928	540.562.542
Chi phí thuê nhà	1.506.217.982	1.477.188.991
Chi phí dịch vụ mua ngoài	139.401.928	-
Chi phí bằng tiền khác	684.664.433	1.837.737.563
Chi phí giao dịch chứng khoán	1.504.153.699	1.548.797.171
Chi phí hoạt động vốn kinh doanh	7.326.721.465	7.536.249.392
Cộng	14.848.997.187	16.694.075.515

VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC**1. Nghiệp vụ và số dư với các bên liên quan**

Các bên liên quan với Công ty bao gồm:

Bên liên quan	Mối quan hệ
Ông Trần Phú Mỹ	Chủ tịch HĐQT
Ông Châu Vĩnh Quang	Phó chủ tịch HĐQT

Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TOÀN CẦU

Địa chỉ: 79 Nguyễn Công Trứ, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Trong kỳ, Công ty có phát sinh các nghiệp vụ với các bên liên quan như sau:

	<u>Năm nay</u>
Ông Trần Phú Mỹ	
Hỗ trợ tiền ngắn hạn	2.000.000.000
Chi tiền thanh toán hỗ trợ ngắn hạn	14.010.000.000
Ông Châu Vinh Quang	
Ông Châu Vinh Quang tạm ứng	9.990.000.000
Ông Châu Vinh Quang thanh toán tạm ứng (*)	9.990.000.000

(*) Ông Châu Vinh Quang tạm ứng tiền thực hiện hợp đồng số 01/HĐKT ngày 02 tháng 01 năm 2012 về việc thiết kế phần mềm cho Công ty nhưng không thực hiện được, sau đó Công ty đã thu lại bằng tiền mặt.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2012, Công ty có số dư phải trả đối với ông Trần Phú Mỹ:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Ông Trần Phú Mỹ	2.000.000.000	14.010.000.000

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt

Các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan gồm: các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc.

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt Công ty trong năm như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Ban Tổng Giám đốc		
Lương, thưởng	486.084.481	630.245.619
Phụ cấp	-	-
Cộng	486.084.481	630.245.619

2. Thông tin về bộ phận

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh

Để phục vụ mục đích quản lý, cơ cấu tổ chức của Công ty được chia thành 3 bộ phận hoạt động kinh doanh: Bộ phận môi giới và dịch vụ khách hàng, Bộ phận kinh doanh nguồn vốn và Bộ phận khác. Công ty lập Báo cáo bộ phận theo 3 bộ phận kinh doanh này.

Hoạt động chủ yếu của 2 bộ phận kinh doanh trên như sau:

- Bộ phận môi giới và dịch vụ khách hàng: Kinh doanh môi giới chứng khoán; lưu ký chứng khoán, ...
- Bộ phận kinh doanh nguồn vốn: Kinh doanh thông qua vốn sẵn có để lấy lãi (gửi tiền ngân hàng), hoạt động ứng trước cho nhà đầu tư,...

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TOÀN CẦU

Địa chỉ: 79 Nguyễn Công Trứ, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
BẢO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Thông tin về tài sản và nợ phải trả của bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh của Công ty như sau:

Số cuối năm	Bộ phận môi giới và dịch vụ		Bộ phận kinh doanh nguồn vốn		Không phân bổ	Cộng
	Tài sản					
Tài sản bộ phận	2.254.708.369		48.179.719.749		-	50.434.428.118
Tài sản không phân bổ	-		-		6.360.607.295	6.360.607.295
Tổng tài sản						57.369.116.609
Nợ phải trả						
Nợ phải trả bộ phận	2.590.622.452		22.146.107.388		-	24.736.729.840
Nợ phải trả không phân bổ	-		-		688.710.958	688.710.958
Tổng nợ phải trả						25.425.440.798
Số đầu năm						
Tài sản						
Tài sản bộ phận	12.996.541.849		83.764.884.273		-	96.761.426.122
Tài sản không phân bổ	-		-		47.397.124	47.397.124
Tổng tài sản						96.808.823.247
Nợ phải trả						
Nợ phải trả bộ phận	12.901.733.673		53.632.000.000		-	66.533.733.673
Nợ phải trả không phân bổ	-		-		477.838.231	477.838.231
Tổng nợ phải trả						67.011.571.904

Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TOÀN CẦU

Địa chỉ: 79 Nguyễn Công Trứ, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
BẢO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Thông tin về kết quả hoạt động kinh doanh của bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh của Công ty như sau:

	Bộ phận môi giới và dịch vụ	Bộ phận kinh doanh nguồn vốn	Không phân bổ	Cộng
Năm nay				
Doanh thu về hoạt động kinh doanh	2.583.532.591	13.837.807.869	-	16.421.340.460
Chi phí trực tiếp (chi phí hoạt động và chi phí quản lý doanh nghiệp, chưa bao gồm chi phí khấu hao)	2.214.017.968	11.858.629.293	-	14.072.647.261
Chi phí khấu hao	122.141.389	654.208.537	-	776.349.926
Lãi (lỗ) khác	-	-	-	-
Lợi nhuận (lỗ) trước thuế	247.373.234	1.324.970.039	-	1.572.343.273
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp	-	-	-	-
Thu nhập thuế thu nhập doanh nghiệp hoàn lại	-	-	-	-
Lợi nhuận (lỗ) sau thuế				1.572.343.273
Năm trước				
Doanh thu về hoạt động kinh doanh	1.888.600.335	15.117.601.266	-	17.006.201.601
Chi phí trực tiếp (chi phí hoạt động và chi phí quản lý doanh nghiệp, chưa bao gồm chi phí khấu hao)	1.768.900.349	14.159.443.721	-	15.928.344.070
Chi phí khấu hao	85.037.253	680.694.192	-	765.731.445
Lãi (lỗ) khác	-	-	8.200.000	8.200.000
Lợi nhuận (lỗ) trước thuế	34.662.733	277.463.353	8.200.000	320.326.086
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp	-	-	-	-
Thu nhập thuế thu nhập doanh nghiệp hoàn lại	-	-	-	-
Lợi nhuận (lỗ) sau thuế				320.326.086

Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TOÀN CẦU

Địa chỉ: 79 Nguyễn Công Trứ, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Bộ phận theo khu vực địa lý

Công ty chỉ hoạt động kinh doanh trong một khu vực địa lý là trụ sở đăng ký trên Giấy phép thành lập và hoạt động của Công ty (79 Nguyễn Công Trứ, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh). Tháng ... năm 2013 Công ty đã đổi địa chỉ về trụ sở mới tại số....

Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TOÀN CẦU

Địa chỉ: 79 Nguyễn Công Trứ, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

3. Công cụ tài chính

Quản lý rủi ro vốn

Công ty quản trị nguồn vốn nhằm đảm bảo rằng Công ty có thể vừa hoạt động liên tục vừa tối đa hóa lợi ích của các cổ đông thông qua tối ưu hóa số dư nguồn vốn và công nợ.

Cấu trúc vốn của Công ty gồm có các khoản nợ thuần (bao gồm các khoản vay như đã trình bày tại các Thuyết minh số V.12 trừ đi tiền và các khoản tương đương tiền) và phần vốn thuộc sở hữu của các cổ đông (bao gồm vốn góp và lợi nhuận sau thuế chưa phân phối).

Các chính sách kế toán chủ yếu

Chi tiết các chính sách kế toán chủ yếu và các phương pháp mà Công ty áp dụng (bao gồm các tiêu chí để ghi nhận, cơ sở xác định giá trị và cơ sở ghi nhận các khoản thu nhập và chi phí) đối với từng loại tài sản tài chính và công nợ tài chính được trình bày tại Thuyết minh số IV.3.

Các loại công cụ tài chính

	Số cuối năm	Số đầu năm
Tài sản tài chính		
Tiền và các khoản tương đương tiền	2.383.608.654	24.600.915.142
Phải thu khách hàng	43.396.479.958	65.672.495.928
Trả trước người bán	67.608.000	67.608.000
Các khoản phải thu khác	-	1.208.414.605
Ký quỹ ngắn hạn	348.845.382	348.845.382
Cộng	46.196.541.994	91.898.279.057

Nợ phải trả tài chính

Vay và nợ	20.140.000.000	39.622.000.000
Phải trả người bán	659.294.379	10.800.000
Chi phí phải trả	-	212.163.258
Nhận ký quỹ, ký cược ngắn hạn	-	11.797.666.630
Phải trả hộ cổ tức, gốc và lãi trái phiếu	670.042.475	672.479.658
Các khoản phải trả khác	2.200.357.388	14.140.887.388
Cộng	23.669.694.242	66.455.996.934

Công ty chưa đánh giá giá trị hợp lý của tài sản tài chính và công nợ tài chính tại ngày kết thúc niên độ kế toán do Thông tư 210 cũng như các quy định hiện hành chưa có hướng dẫn cụ thể về việc xác định giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và công nợ tài chính. Thông tư 210 yêu cầu áp dụng Chuẩn mực Báo cáo tài chính Quốc tế về việc trình bày Báo cáo tài chính và thuyết minh thông tin đối với công cụ tài chính nhưng không đưa ra hướng dẫn tương đương cho việc đánh giá và ghi nhận công cụ tài chính bao gồm cả áp dụng giá trị hợp lý, nhằm phù hợp với Chuẩn mực Báo cáo tài chính Quốc tế.

Mục tiêu quản lý rủi ro tài chính

Rủi ro tài chính của Công ty bao gồm rủi ro thị trường (bao gồm rủi ro ngoại tệ (rủi ro tỷ giá), rủi ro lãi suất và rủi ro về giá), rủi ro tín dụng và rủi ro thanh khoản.

Rủi ro thị trường

Rủi ro thị trường là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của giá thị trường. Rủi ro thị trường bao gồm 3 loại: rủi ro ngoại tệ, rủi ro lãi suất và rủi ro về giá khác.

Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TOÀN CẦU

Địa chỉ: 79 Nguyễn Công Trứ, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Công ty đã thực hiện đánh giá một cách thận trọng các rủi ro thị trường liên quan đến hoạt động kinh doanh và cho rằng Công ty không có rủi ro trọng yếu nào liên quan đến sự biến động của tỷ giá và sự thay đổi về giá của các công cụ tài chính

Rủi ro lãi suất của Công ty chủ yếu liên quan đến các khoản vay.

Công ty chịu rủi ro lãi suất trọng yếu phát hành từ các khoản vay chịu lãi suất đã được ký kết. Công ty chịu rủi ro lãi suất khi Công ty vay vốn theo lãi suất thả nổi và lãi suất cố định. Rủi ro này sẽ do Công ty quản trị bằng cách duy trì ở mức độ hợp lý các khoản vay lãi suất cố định và lãi suất thả nổi.

Rủi ro tín dụng

Rủi ro tín dụng là rủi ro mà một bên tham gia trong hợp đồng không có khả năng thực hiện được nghĩa vụ của mình dẫn đến tổn thất về tài chính cho Công ty.

Công ty có các rủi ro tín dụng từ các hoạt động kinh doanh (chủ yếu đối với các khoản phải thu khách hàng) và hoạt động tài chính (tiền gửi ngân hàng, các khoản cho vay,...).

Phải thu khách hàng

Công ty giảm thiểu rủi ro tín dụng bằng cách chỉ giao dịch với các cá nhân có khả năng tài chính tốt và nhân viên kế toán công nợ thường xuyên theo dõi nợ phải thu để đôn đốc thu hồi. Trên cơ sở này và khoản phải thu của Công ty liên quan đến nhiều khách hàng khác nhau nên rủi ro tín dụng không tập trung vào một khách hàng nhất định.

Ngoài các khoản phải thu khách hàng không có khả năng thu hồi đã lập dự phòng Nợ phải thu ngắn hạn khó đòi, Công ty đã thu hồi toàn bộ các khoản phải thu phát sinh trong năm, chỉ còn phải thu bà Nguyễn Thị Phương Lan số tiền 69.470.000VND.

Tiền gửi ngân hàng

Phần lớn tiền gửi ngân hàng của Công ty được gửi tại các ngân hàng lớn, có uy tín ở Việt Nam. Công ty nhận thấy mức độ tập trung rủi ro tín dụng đối với tiền gửi ngân hàng là thấp.

Các khoản cho vay

Công ty cho các khách hàng ứng trước tiền bán cổ phiếu dưới hình thức cầm cố chính các cổ phiếu khách hàng đã mua.

Các khoản phải thu về cho vay này được trình bày ở chi tiêu “Phải thu khách hàng – Nhà đầu tư”.

Công ty đánh giá các khoản cho vay này đều trong hạn hoặc quá hạn không quá 15 ngày và không bị suy giảm vì liên quan đến các khách hàng có uy tín và có khả năng thanh toán tốt.

Rủi ro thanh khoản

Rủi ro thanh khoản là rủi ro Công ty gặp khó khăn khi thực hiện nghĩa vụ tài chính do thiếu tiền. Rủi ro thanh khoản của Công ty chủ yếu phát sinh từ việc các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính có các thời điểm đáo hạn lệch nhau.

Mục đích quản lý rủi ro thanh khoản nhằm đảm bảo đủ nguồn vốn để đáp ứng các nghĩa vụ tài chính hiện tại và tương lai. Tính thanh khoản cũng được Công ty quản lý nhằm đảm bảo mức phụ trội giữa công nợ đến hạn và tài sản đến hạn trong kỳ ở mức có thể được kiểm soát đối với số vốn mà Công ty tin rằng có thể tạo ra trong kỳ đó. Chính sách của Công ty là theo dõi thường xuyên các yêu cầu về thanh khoản hiện tại và dự kiến trong tương lai nhằm đảm bảo Công ty duy trì đủ mức dự phòng tiền mặt và đủ vốn mà các chủ sở hữu cam kết góp nhằm đáp ứng các quy định về tính thanh khoản ngắn hạn và dài hạn hơn.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TOÀN CẦU

Địa chỉ: 79 Nguyễn Công Trứ, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Bảng dưới đây trình bày chi tiết các mức đáo hạn theo hợp đồng còn lại đối với công cụ nợ tài chính phi phái sinh và thời hạn thanh toán như đã được thỏa thuận. Bảng dưới đây được trình bày dựa trên dòng tiền chưa chiết khấu của công nợ tài chính tính theo ngày sớm nhất mà Công ty phải trả.

Số cuối năm

	Từ 1 năm trở xuống	Trên 1 năm đến 5 năm	Trên 5 năm	Cộng
Vay và nợ	20.140.000.000	-	-	20.140.000.000
Phải trả người bán	-	659.294.379	-	659.294.379
Phải trả hệ cổ tức, gốc và lãi trái phiếu	-	670.042.475	-	670.042.475
Các khoản phải trả khác	2.200.357.388	-	-	2.200.357.388
Cộng	22.340.357.388	1.329.336.854	-	23.669.694.242

Số đầu năm

	Từ 1 năm trở xuống	Trên 1 năm đến 5 năm	Trên 5 năm	Cộng
Vay và nợ	39.622.000.000	-	-	39.622.000.000
Phải trả người bán	10.800.000	-	-	10.800.000
Chi phí phải trả	212.163.258	-	-	212.163.258
Nhận ký quỹ, ký cược ngắn hạn	11.797.666.630	-	-	11.797.666.630
Phải trả hệ cổ tức, gốc và lãi trái phiếu	672.479.658	-	-	672.479.658
Các khoản phải trả khác	14.140.887.388	-	-	14.140.887.388
Cộng	66.455.996.934	-	-	66.455.996.934

Ban Tổng Giám đốc đánh giá mức tập trung rủi ro thanh toán ở mức thấp. Ban Giám đốc tin rằng Công ty có thể tạo ra đủ nguồn tiền để đáp ứng các nghĩa vụ tài chính đáo hạn.

Bảng sau đây trình bày chi tiết mức đáo hạn cho tài sản tài chính phi phái sinh. Bảng được lập trên cơ sở mức đáo hạn theo hợp đồng chưa chiết khấu của tài sản tài chính gồm lãi từ các tài sản đó, nếu có. Việc trình bày thông tin tài sản tài chính phi phái sinh là cần thiết để hiểu được việc quản lý rủi ro thanh khoản của Công ty khi tính thanh khoản được quản lý trên cơ sở công nợ và tài sản thuần.

Số cuối năm

	Từ 1 năm trở xuống	Trên 1 năm đến 5 năm	Trên 5 năm	Cộng
Tiền và các khoản tương đương tiền	2.383.608.654	-	-	2.383.608.654
Phải thu khách hàng	43.396.479.958	-	-	43.396.479.958
Trả trước người bán	-	67.608.000	-	67.608.000
Các khoản phải thu Khác	-	-	-	-
Ký quỹ ngắn hạn	348.845.382	-	-	348.845.382
Cộng	46.128.933.994	67.608.000	-	46.196.541.994

(*) Tại ngày 31 tháng 12 năm 2012, công nợ phải thu đối với ông Trần Phú Mỹ vẫn chưa nhận được tiền số tiền là 1.181.978.083 VND, đã trích lập dự phòng với số tiền 756.787.559 VND

Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TOÀN CẦU

Địa chỉ: 79 Nguyễn Công Trứ, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Số đầu năm	Từ 1 năm trở xuống	Trên 1 năm đến 5 năm	Trên 5 năm	Cộng
Tiền và các khoản tương đương tiền	24.600.915.142	-	-	24.600.915.142
Phải thu khách hàng	65.672.495.928	-	-	65.672.495.928
Trả trước người bán	67.608.000			67.608.000
Các khoản phải thu khác (*)	1.208.414.605	-	-	1.208.414.605
Ký quỹ ngắn hạn	348.845.382	-	-	348.845.382
Cộng	91.898.279.057	-	-	91.898.279.057

4. Các sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính

Ban Tổng Giám đốc khẳng định không có sự kiện quan trọng nào phát sinh sau ngày 31 tháng 12 năm 2012 cho đến thời điểm lập báo cáo này mà chưa được xem xét điều chỉnh số liệu hoặc công bố trong Báo cáo tài chính.

Tp Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 03 năm 2012



NGUYỄN THẾ NHIÊN
Tổng Giám đốc



NGUYỄN THỊ CẢNH
Phụ trách kế toán